

Số: 68/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 9 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 99/2026/TLST-HNGĐ ngày 23/7/2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Ngọc H**, sinh ngày: 20/9/1985; CCCD số: 042185013899; địa chỉ: **Thôn L, xã H, tỉnh Hà Tĩnh**

- Bị đơn: Anh **Phan Trường Q**, sinh ngày: 01/9/1983; CCCD: 042083015065; địa chỉ: **Thôn L, xã H, tỉnh Hà Tĩnh**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/9/2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/9/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Lê Thị Ngọc H và anh **Phan Trường Q**.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị **Lê Thị Ngọc H** và anh **Phan Trường Q** thống nhất thoả thuận: Vợ chồng có 02 người con chung là **Phan Lê Gia N**, sinh ngày

18/9/2008 và **Phan Gia H1** sinh 13/7/2012. Khi ly hôn giao con chung **Phan Gia H1** sinh 13/7/2012 cho chị **H** trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Con chung **Phan Lê Gia N**, sinh ngày 18/9/2008 đến thời điểm hiện nay con chung đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Chị **Lê Thị Ngọc H** và anh **Phan Trường Q**: Anh **Phan Trường Q** cấp dưỡng nuôi con chung 1 tháng 7.000.000 đồng đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh **Q** có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cấm hay cản trở.

- Về tài sản: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị **Lê Thị Ngọc H** nhận nộp 150.000đ án phí ly hôn và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ số tiền chị **Lee Thị Ngọc H2** đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai số 0000109 ngày 23/7/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, 6, 7 và 36 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 4 - Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND x. Hương Khê , t. Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VP.

THẨM PHÁN

Trần Đức Chính